

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

Số: 47/2020/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Giang, ngày 28 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nội vụ; Người đứng đầu, Cấp phó Người đứng đầu đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1908/TTr-SNV ngày 20 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nội vụ; Người đứng đầu, Cấp phó Người đứng đầu đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ; Trưởng phòng, Phó

Trưởng phòng Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 11 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Trung tâm Công báo – Tin học;
- Phòng Nội vụ huyện, thị, thành phố;
- Lưu: Phòng TH, VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Ủy ban Nhân
dân tỉnh
Email:
ubnd@angiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh An Giang
Ngày ký: 28-10-2020
10:38:40 +07:00

Nguyễn Thanh Bình

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nội vụ; Người đứng đầu, Cấp phó Người đứng đầu đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 47/2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quy định này quy định về tiêu chuẩn của các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nội vụ; Người đứng đầu, Cấp phó Người đứng đầu đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Tiêu chuẩn các chức danh tại Quy định này được áp dụng để làm căn cứ cho Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) xem xét, thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nội vụ.

b) Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban trực thuộc Sở Nội vụ (sau đây gọi chung là Người đứng đầu, Cấp phó Người đứng đầu đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ).

c) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ cấp huyện.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Công chức khi được xem xét bổ nhiệm các chức danh tại Quy định này phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Đảm bảo được sự ổn định, kế thừa và phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý về phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ, năng lực, trình độ chuyên môn nhằm góp phần nâng cao hiệu quả thực thi nhiệm vụ, công vụ và hoạt động của cơ quan.

3. Đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định.

Điều 3. Vị trí, chức trách

1. Trưởng phòng thuộc Sở và Người đứng đầu đơn vị trực thuộc Sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về lãnh đạo, quản lý điều hành mọi hoạt động của phòng, đơn vị được giao phụ trách; tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý Nhà nước hoặc tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực công tác được giao.

2. Phó Trưởng phòng thuộc Sở và cấp phó Người đứng đầu đơn vị trực thuộc Sở, là người giúp Trưởng phòng, Người đứng đầu đơn vị chỉ đạo, quản lý điều hành một hoặc một số lĩnh vực công tác theo sự phân công; thay mặt Trưởng phòng, Người đứng đầu đơn vị điều hành hoạt động của phòng, đơn vị khi được ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Người đứng đầu, trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

3. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Trưởng phòng Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Phòng Nội vụ;

b) Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số mặt công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHUẨN CHỨC DANH

Điều 4. Tiêu chuẩn chung

1. Về phẩm chất

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với lý tưởng cách mạng của Đảng, với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; trung thành với Tổ quốc và Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; lãnh đạo, tổ chức thực hiện và chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

b) Gương mẫu về đạo đức, lối sống, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không quan liêu, tham nhũng, lãng phí và kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí;

c) Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ quan và quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của công chức; có tác phong dân chủ, gần bó chặt chẽ với nhân dân;

d) Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao đối với nhiệm vụ được giao; có tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình; gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy chế và nội quy của cơ quan;

đ) Bản thân và gia đình (cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con) gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; không lạm dụng chức vụ, quyền hạn và để người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình mưu lợi riêng.

e) Chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Về năng lực

a) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn được giao;

b) Có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng;

c) Có khả năng nghiên cứu, phân tích, tổng hợp, thẩm định, dự báo; kịp thời nắm bắt, phát hiện những vấn đề mới có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công, lĩnh vực chuyên môn phụ trách;

d) Có khả năng truyền đạt, hướng dẫn, thuyết phục, tập hợp đoàn kết, quy tụ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị; biết phát huy dân chủ và phát huy sức mạnh tập thể.

Điều 5. Tiêu chuẩn khác

1. Căn cứ vào nhu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

2. Có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan có thẩm quyền xác minh rõ ràng, có bản kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định;

3. Trong độ tuổi bổ nhiệm theo quy định;

4. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao;

5. Được quy hoạch chức danh bổ nhiệm hoặc tương đương, đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

6. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật;

7. Không trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách đến cách chức;

8. Trường hợp bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở phải có ý kiến thống nhất của Chánh Thanh tra tỉnh.

Điều 6. Tiêu chuẩn cụ thể

1. Về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Có trình độ chuyên môn Đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực, công tác;

b) Có trình độ Trung cấp lý luận chính trị hoặc Trung cấp lý luận chính trị - hành chính trở lên;

c) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc bằng tốt nghiệp đại học ngành hành chính học, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công và đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên;

d) Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Riêng đối với công chức người dân tộc thiểu số thì có thể thay thế bằng chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số;

đ) Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin hoặc tương đương.

e) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng.

2. Kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý

a) Đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương; Người đứng đầu đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ

Có ít nhất 05 năm giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ đại học trở lên đối với công chức trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và đã từng giữ chức vụ Phó Trưởng phòng thuộc sở hoặc tương đương trở lên;

b) Đối với chức danh Phó trưởng phòng và tương đương; Cấp phó Người đứng đầu đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ

Có ít nhất 03 năm giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ đại học trở lên đối với công chức trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.

c) Đối với chức danh Trưởng phòng Phòng Nội vụ

Có ít nhất 03 năm giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ đại học trở lên đối với công chức, viên chức trong các cơ quan trong hệ thống chính trị.

d) Đối với chức danh Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ

Có ít nhất 02 năm giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ đại học trở lên đối với công chức, viên chức trong các cơ quan trong hệ thống chính trị.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

Những trường hợp đã được bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý trước khi Quyết định này có hiệu lực thi hành, nếu còn thiếu tiêu chuẩn theo quy định tại Quyết định này thì chậm nhất đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 phải bổ sung đủ những tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện việc quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng công chức đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn của từng chức danh và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức theo quy định hiện hành.

b) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở theo quy định.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Xây dựng quy hoạch cán bộ, cán bộ công chức vào chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý làm nguồn bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật và Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc không phù hợp, Sở Nội vụ kịp thời tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp theo quy định hiện hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình